

Số: 263/BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 18 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty (06 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA, BAO BÌ VINH
- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 8, phường Bến Thủy, TP Vinh, Tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 023283.555245 Fax: 023283.856007
- Email: Nhuabaobivinh@gmail.com.vn
- Vốn điều lệ: 74.999.720.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VBC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban

Kiểm soát và Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	72/NQ-VBC	15/2	Nghị quyết V/v tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023
2	161/NQ-ĐHĐCĐ	18/4	Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Quang Việt	Chủ tịch	30/03/2020	18/04/2023
2	Ông Nguyễn Hữu Sơn	Chủ tịch	18/04/2023	
3	Ông Lê Xuân Thọ	Ủy viên	21/07/2017	
4	Ông Trương Đắc Thành	Ủy viên	18/04/2023	

5	Ông Phan Văn Toàn	Ủy viên	10/04/2018	18/04/2023
6	Ông Nguyễn Trung Kiên	Ủy viên	30/03/2020	
7	Bà Phạm Nguyệt Minh	Ủy viên	23/04/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Quang Việt	02	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Sơn	01	100%	
3	Ông Lê Xuân Thọ	02	100%	
4	Ông Trương Đắc Thành	01	100%	
5	Ông Phan Văn Toàn	02	100%	
6	Ông Nguyễn Trung Kiên	02	100%	
7	Bà Phạm Nguyệt Minh	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Thông qua Báo cáo tài chính và Kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, 6 tháng, năm. Định hướng công tác đảm bảo vốn, thu hồi công nợ, công tác công nghệ chất lượng.

- Thông qua phương án kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị thay thế tăng năng lực sản xuất.

- Định hướng mô hình tổ chức biên chế. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	61/QĐ-VBC/	14/2	Vv miễn nhiệm người phụ trách quản trị - Thư kí HĐQT	
3	62/QĐ-VBC	14/2	Về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	
4	72/NQ-VBC	15/2	Nghị quyết Vv tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023	
5	161/NQ-VBC	18/4	Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2023	
6	162/NQ-HĐQT	18/4	V/v bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	
7	167/ QĐ-VBC	20/4	Vv phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng cải tạo nhà ăn cơ sở 2	
8	186/ NQ-HĐQT	5/5	Về việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt	
9	208/ QĐ-VBC	29/5	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây dựng cải tạo nhà ăn cơ sở 2	
10	212/ QĐ-VBC	30/5	V/v bổ nhiệm Trưởng phòng CT-HC	

11	213/QĐ-VBC	31/5	V/v bổ nhiệm Trưởng phòng Thị trường	
12	214/QĐ-VBC	31/5	V/v bổ nhiệm Phó Phòng Kế hoạch	
13	215/QĐ-VBC	31/5	V/v bổ nhiệm Phó phòng Thị trường	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Ngọc Sâm	Trưởng ban	22/04/2017	Cử nhân kinh tế
2	Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên	07/05/2021 18/04/2023	Thạc sỹ QTKD
3	Nguyễn Thị Minh Trang	Thành viên	10/04/2018	Cử nhân kinh tế
4	Đồng Thị Hà	Thành viên	18/04/2023	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Sâm	02	100	100	
2	Bà Nguyễn Thị Minh Trang	02	100	100	
3	Phạm Đỗ Huy Cường	01	100	100	Đã từ nhiệm
4	Đồng Thị Hà	01	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ khi HĐQT, Ban điều hành thực thi các nhiệm vụ;
- Định kỳ kiểm tra, giám sát Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính;
- Xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành và Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản do Ban điều hành thực hiện;
- Kiểm tra, xem xét trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, nội quy, quy chế quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BGĐ và tham gia đóng góp ý kiến;
- Thực hiện một số công tác khác theo quy định của Luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và việc thực hiện Nghị quyết, điều hành sản xuất của Ban giám đốc điều hành. Thường xuyên đưa ra những kiến nghị kịp thời cho HĐQT và Ban điều hành trong hoạt động SXKD và các hoạt động khác của công ty. Hàng quý, BKS tổ chức kiểm tra các chứng từ, sổ sách kế toán nhằm định hướng cho hoạt động tài chính của đơn vị được bảo toàn và phát triển.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành:

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Hữu Sơn	14/04/1978	Cử nhân quân sự	01/03/2020
2	Ông Lê Xuân Thọ	20/02/1978	Cử nhân QTKD	01/07/2017
3	Ông Trương Đắc Thành	11/10/1987	Cử nhân QTKD	01/11/2022

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phan Văn Toàn	30/1/1978	Cử nhân kinh tế	01/3/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Có DS chi tiết kèm theo)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

* Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công

ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

*** Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ quyền kiểm soát:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tên người							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							

2							
---	--	--	--	--	--	--	--

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi (B/C);
- Lưu: VT, TK HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Sơn

[illegible]

	Nguyễn Thành Công								NCLQ
	Trịnh Thị Chung								NCLQ
	Hồ Thị Xuân Hương								NCLQ
	Phạm Thế Nghĩa								NCLQ
6	Phan Văn Toàn	Kế toán trưởng							Nội bộ
	Hoàng Thị Gioi								NCLQ
	Đặng Trung Việt								NCLQ
	Phạm Thị Miên								NCLQ
	Phan Văn Quyết								NCLQ
	Phan Tuấn Anh								NCLQ
	Đặng Phạm Thu Hằng								NCLQ
	Phan Tuấn Hưng								NCLQ
	Phan Đức Thịnh								NCLQ
7	Phạm Nguyệt Minh	TV HĐQT							Nội bộ
	Phạm Dũng								NCLQ
	Vũ Thị Được								NCLQ
	Lê Mạnh Hùng								NCLQ
	Lê Thanh Vân								NCLQ
	Lê Thanh Hải								NCLQ
	Phạm Ánh Dương								NCLQ
	Phạm Hoàng Việt								NCLQ
	Nguyễn Thanh Hòa								
	Phạm Nguyệt Linh								
8	Trần Ngọc Sâm	TBKS							Nội bộ
	Lê Thị Đức								NCLQ
	Lê thị Thanh								NCLQ

	Trần Ngọc Tuất								NCLQ
	Trần Văn Hối								NCLQ
	Lê Thị Song Giang								NCLQ
	Trần Lê Thùy Dương								NCLQ
	Trần Lê Ngọc Tâm								NCLQ
	Trần Lê Thảo An								NCLQ
	Bùi Thị Liên								NCLQ
	Lê Thị Thuần								NCLQ
9	Nguyễn Thị Minh Trang	TV BKS							Nội bộ
	Ngô Xuân Bình								NCLQ
	Ngô Thị Hà An								NCLQ
	Ngô Anh Khôi								NCLQ
	Lê Thị Khuynh								NCLQ
	Nguyễn Minh Hiếu								NCLQ
	Nguyễn Thị Minh Lan								NCLQ
	Ngô Xuân Hòa								NCLQ
	Lê Thị Yến								NCLQ
10	Phạm Đỗ Huy Cường	TV BKS						Từ nhiệm	Nội bộ
	Phạm Văn Nhất								NCLQ
	Đỗ Thị Thu								NCLQ
	Cao Duy Kiên								NCLQ
	Tò Thị Quang								NCLQ
	Cao Thu Hương								NCLQ
	Phạm Thạch Thảo								NCLQ
	Lê Thị Thêu								NCLQ
	Phạm Đỗ Huy Thành								Nội bộ
11	Đồng Thị Hà	TV BKS							NCLQ
	Nguyễn Thị Nga								NCLQ
	Đồng Thị Huyền								NCLQ
	Lê Bá Hậu								NCLQ

